

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2021/HS-PT
Ngày: 11-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Tư

Ông Lê Nguyên Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Bích Trâm – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng C - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 117/2021/TLPT-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Trần Thị Bích Ng do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã BM đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2021/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: Trần Thị Bích Ng, sinh năm: 1981 tại Vĩnh Long; nơi cư trú: số 174/2, tổ 15, khóm 1, phường CV, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc M (chết) và bà Nguyễn Thị Y; có chồng Đào Hải Ph và 02 người con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Văn T, Công ty luật Trí Nguyễn thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. (có mặt)

Ngoài ra, những người đại diện hợp pháp của bị hại ông Huỳnh Văn L, chị Huỳnh Tuyết L, anh Huỳnh Trường L, chị Huỳnh Tuyết L, Huỳnh Tuyết L, Huỳnh Tuyết Li; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Công ty TNHH vận tải TTN, tổng Công ty bảo hiểm BV, chị Ngô Thị Tú Tr, Đào Hải Ph, Dương Công Ch không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 10 phút ngày 18/8/2020, Trần Thị Bích Ng điều khiển xe mô tô biển số 59N2 - 269.05 chở theo con ruột là Đào Nam H, sinh năm: 2012 lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng VL - BM. Khi đến đoạn đường thuộc tổ 22, ấp TT A, xã TA, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long thì bị cáo Ng điều khiển cho xe vượt bên phải qua xe mô tô biển số 64K1 - 218.91 đang đi cùng chiều do chị Dương Thị Tú Tr, sinh năm 1987 điều khiển chở theo bà NLN, sinh năm 1950 ngồi phía sau và con gái NTA, sinh năm 2015 ngồi phía trước. Khi đang cho xe vượt thì tay cầm bên phải xe của bị cáo Ng điều khiển va chạm với tay cầm bên trái xe mô tô 64K1 - 218.91 của chị Trgây tai nạn làm 02 xe mô tô và tất cả những người ngồi trên xe té ngã xuống lộ. Khi bà LN té ngã xuống lộ thì ngay lúc này có xe ô tô tải biển số 65C - 040.02 do Dương Công Ch, sinh năm 1995, cư trú: ấp VDB, xã TA, huyện DH, tỉnh Bạc Liêu đang điều khiển lưu thông cùng chiều từ phía sau đến cán bánh xe sau bên phải lên người bà LN đang nằm dưới lộ. Bà LN bị thương nặng được người dân xung quanh đó đưa đến Trung tâm y tế thị xã BM cấp cứu nhưng bà LN đã tử vong.

Còn bị cáo Ng, sau khi tai nạn xảy ra không tham gia cấp cứu bà LN mà dựng xe mô tô biển số 59N2 - 269.05 lên rồi điều khiển xe chở con rời khỏi hiện trường. Đến ngày 19/8/2020 Cơ quan điều tra mời được bị cáo Ng đến làm việc.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 388/KLGD-PC09 ngày 21/8/2020 (việc khám nghiệm được tiến hành ngày 18/8/2020) thì nguyên nhân tử vong của bà NLN là do: sốc đa chấn thương.

Qua quá trình điều tra đã xác định được nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn là do Trần Thị Bích Ng điều khiển xe mô tô biển số 59N2 - 269.05 vượt nhưng không đảm bảo an toàn; khi điều khiển xe tham gia giao thông Ng không có giấy phép lái xe theo quy định; sau khi gây tai nạn không giữ nguyên hiện trường, không cấp cứu người bị nạn, không ở lại nơi xảy ra tai nạn cho đến khi người của cơ quan Công an đến. Các hành vi này của Ng đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8; điểm a, khoản 5 Điều 14 và khoản 1 Điều 38 Luật Giao thông đường bộ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2021/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Bích Ng phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Bích Ng 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/6/2021. Giao bị cáo Trần Thị Bích Ng cho Ủy ban nhân dân phường CV, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú sẽ thực hiện theo Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa

vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Ngày 12/7/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã BM ra Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKSBM với nội dung: kháng nghị phần hình phạt của Bản án sơ thẩm số 33/2021/HSST ngày 29/6/2021 của Tòa án nhân dân thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm theo hướng không cho bị cáo Trần Thị Bích Ng hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên trình bày: vẫn giữ nguyên kháng nghị.

Bị cáo Ng thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã BM, sửa án sơ thẩm 33/2021/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã BM. Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo 02 năm tù, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xin cho bị cáo hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, trong vụ án là lỗi hỗn hợp, bị cáo còn con nhỏ, chồng bị cáo đi làm ăn xa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã BM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã BM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: khoảng 08 giờ 10 phút ngày 18/8/2020, Trần Thị Bích Ng điều khiển xe mô tô biển số 59N2 - 269.05 chở theo con ruột là Đào Nam H lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng VL - BM. Khi đến đoạn đường thuộc tổ 22, ấp TT A, xã TA, thị xã BM, Vĩnh Long thì Ng điều khiển cho xe vượt bên phải qua xe mô tô biển số 64K1 - 218.91 đang đi cùng chiều do chị Dương Thị Tú Tr, điều khiển chở theo bà NLN ngồi phía sau và con gái Nguyễn Tuyết A ngồi phía trước. Khi đang cho xe vượt thì tay cầm bên phải xe của Ng điều khiển va

chạm với tay cầm bên trái xe mô tô 64K1 - 218.91 của chị Tr gây tai nạn làm 02 xe mô tô và tất cả những người ngồi trên xe té ngã xuống lộ. Khi bà LN té ngã xuống lộ thì ngay lúc này có xe ô tô tải biển số 65C - 040.02 do Dương Công Ch đang điều khiển lưu thông cùng chiều từ phía sau đến cán bánh xe sau bên phải lên người bà LN đang nằm dưới lộ. Bà LN bị thương nặng và đã tử vong.

Qua quá trình điều tra đã xác định được nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn là do Trần Thị Bích Ng điều khiển xe mô tô biển số 59N2 - 269.05 vượt không đúng quy định; tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định; sau khi gây tai nạn không giữ nguyên hiện trường, không cấp cứu người bị nạn, không ở lại nơi xảy ra tai nạn cho đến khi người của cơ quan Công an đến. Các hành vi này của Ng đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8; điểm a khoản 5 Điều 14 và khoản 1 Điều 38 Luật Giao thông đường bộ. Do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã BM đề nghị cấp phúc thẩm xét xử theo hướng không cho bị cáo Trần Thị Bích Ng hưởng án treo là có căn cứ. Bị cáo tham gia giao thông không giấy phép lái xe, khi vượt xe khác không đảm bảo an toàn, không đúng quy định, khi tai nạn xảy ra bị cáo không tham gia cứu giúp người bị nạn. Bị cáo bồi thường cho bị hại với số tiền rất nhỏ chỉ với 2.200.000 đồng. Bị cáo phạm tội có 02 tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 03 năm đến 10 năm. Khi xét xử cấp sơ thẩm vừa áp dụng Điều 54, vừa áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo 02 năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo là chưa thỏa đáng và không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh xử phạt tù đối với bị cáo.

[4] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Lời bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo là chưa căn cứ.

[6] Về án phí: do sửa án sơ thẩm nên không ai phải chịu án phí phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã BM; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã BM về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Thị Bích Ng.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Bích Ng 02 (hai) năm tù, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không ai phải chịu án phí phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND+VKSND TXBM: 02;
- CQTHADS TXBM: 01;
- CQTHAHS TXBM: 01;
- TG: 01; BC: 01;
- P.HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01;
- UBND phường CV: 01;
- TNV + PKTNV: 02;
- Lưu: 04.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Thị Kiều Duyên

